

Số: 13/2025/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (MB). Trụ sở: Số A, đường L, phường T (phường T, quận C cũ), Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Pháp nhân đại diện theo uỷ quyền: Công ty TNHH Q1 – Ngân hàng Thương mại cổ phần Q. Trụ sở: Số C, đường L, phường N (phường L, quận B cũ), Thành phố Hà Nội. Hợp đồng uỷ quyền số 162/UQ.MB-MBAMC ngày 21-02-2025.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D. Chức vụ: Tổng giám đốc

Hợp đồng uỷ quyền số 162/UQ.MB-MBAMC ngày 21-02-2025.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Văn Đ. Chức vụ: Giám đốc MB AMC ĐNB (Văn bản uỷ quyền số 1844.1/UQ-MBAMC ngày 21-02-2025).

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Trần Văn D: Ông Đàm Văn T1, ông Đặng Văn N, ông Võ Duy L. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Công ty TNHH Q1 và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Q. Địa chỉ: Số A, đường T, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng. (Văn bản uỷ quyền số 588/UQ-MBAMC-ĐNB ngày 09-4-2025). Số điện thoại: 0984.698.271

Bị đơn: Ông Trần Tiến N1, sinh năm 1987 và bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ H, xã D (thị trấn D, huyện D cũ), tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Tiến N2 và bà Nguyễn Thị Hồng H cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền vay còn nợ tính đến ngày 16-7-2025 là 123.978.609 đồng (*Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm lẻ chín đồng*). Trong đó: nợ gốc là 0 đồng, tiền nợ lãi là 123.978.609 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 17-7-2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q đối với yêu cầu khởi kiện ông Trần Tiến N1 và bà Nguyễn Thị Hồng H phải trả số tiền vay gốc là 1.988.454.099 đồng và yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số 78422.22.971.12273221.BĐ ngày 20-12-2022 do hai bên thoả thuận xử lý xong tài sản thế chấp.

2.3. Về án phí:

Ông Trần Tiến N1 và bà Nguyễn Thị Hồng H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.099.000 đồng (*Ba triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 37.075.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000490 ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Lâm Đồng. Địa chỉ: Số B, đường H, Phường B B, tỉnh Lâm Đồng (*Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh cũ*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- Lưu án văn; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Mỹ Lệ